

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2022/HSST

Ngày: 28 - 6 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Xuân Trường

Bà Đoàn Thị Duyên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/HSST- ngày 07/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/HSST- QĐ ngày 16/6/2022 đối với:

1. Bị cáo **Lê Xuân T**, sinh ngày 25/3/1991 tại xã L, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân T1 (đã chết) và bà Đặng Thị T2 (đã chết); vợ, con: Không có. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Bản án số 41/2015/HSST ngày 25/8/2015 của TAND huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xử phạt 03 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2018, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 13/QĐ -TA ngày 21/11/2018, đã chấp hành xong ngày 08/11/2021

Nhân thân:

- Chủ tịch UBND huyện Kiến Xương quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 22/8/2011, chấp hành xong ngày 04/10/2012.

- Bản án số 44/2013/HSST ngày 07/6/2013 của TAND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/02/2014, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và được miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản tiền nộp ngân sách nhà nước còn lại theo Quyết định số 02/2020/QĐ-TA ngày 18/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/3/2022 đến ngày 25/3/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; có mặt.

2. Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1960, vắng mặt

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1974, vắng mặt

Nơi cư trú: thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 22/3/2022, bị cáo T đi đến khu vực chợ Cống Tráng, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo chia làm 02 gói nhỏ bên ngoài đều gói bằng giấy trắng kim màu trắng cất ở túi quần phía trước bên phải và túi áo khoác bên phải sau đó đi bộ vào hiệu thuốc tân dược mua 02 bơm kim tiêm loại 03ml và 02 ống Novocain dung tích 02ml cất trong túi quần phía trước bên phải rồi đi về nhà. Khoảng 08 giờ cùng ngày, bị cáo đi bộ đến trước cổng chùa Phổ Am thuộc thôn Trung Kinh, xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương tìm nơi sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Kiến Xương phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác thu giữ 02 gói ma túy bên ngoài đều gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, 02 bơm kim tiêm và 02 ống Novocain của bị cáo. Bị cáo khai nhận 02 gói ma túy cùng 02 bơm kim tiêm và 02 ống Novocain mà Tổ công tác thu giữ của bị cáo là ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy bị cáo mua về sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 90/KL- KHHS (MT) ngày 23/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “ Mẫu vật M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,1229 gam; Mẫu vật M2 gửi giám định là ma

túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,0937 gam”.

Vật chứng của vụ án:

- 0,2166 gam Heroine sau giám định còn lại 0,1380 gam chuyển Chi cục thi hành án dân sự quản lý theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSKX ngày 06/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Lê Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân T mức án tù **02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/3/2022.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về việc xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu 0,1380 gam Heroine còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 90/KL- KHHS (MT); 02 bơm kim tiêm và 02 ống Novocain để tiêu hủy.

- Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng, phù hợp với các chứng cứ sau đây: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 08 giờ ngày 22/3/2022; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ của Lê Xuân T lập vào hồi 09 giờ 00 phút và 09 giờ 10 phút ngày 22/3/2022; Biên

bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1960; anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1974; đều cư trú: thôn T, xã , huyện K, tỉnh Thái Bình; Kết luận giám định số 90/KL- KHHS(MT) ngày 23/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 22/3/2022, tại khu vực trước cổng chùa Phở Am thuộc thôn Trung Kinh, xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, bị cáo Lê Xuân T có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,2166 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Lê Xuân T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Hêrôine, Côcaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Mặc dù bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy cũng như quy định của pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây nguy hại lớn cho xã hội. Bị cáo đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc và nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù giam nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt, quyết định bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt xử phạt nghiêm khắc tương ứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Năm 2015 bị cáo bị Tòa án xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2018 nhưng chưa được xóa án tích, ngày 22/3/2022 bị cáo tiếp tục phạm tội do vậy bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Mặc khác năm 2018 bị cáo bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính

cai nghiện bắt buộc nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính thì bị cáo lại phạm tội. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc 0,2166 gam Heroine, bị cáo khai mua tại khu vực chợ Công Tráng, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, do không xác định được người bán nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 0,2166 gam Heroine thu giữ của bị cáo, sau khi giám định còn 0,1380 gam là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Xuân T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. **Tuyên bố** bị cáo Lê Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Lê Xuân T 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/3/2022.

2. **Về xử lý vật chứng:** Tịch thu của bị cáo Lê Xuân T 0,1380 gam Heroine còn lại sau khi đã giám định đựng trong 02 phong bì niêm phong số 90/KL-KHHS (MT) có kí hiệu M1, M2 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình để tiêu hủy; 02 bơm kim tiêm loại 03ml và 02 ống Novocain dung tích 02ml (theo

Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương lập ngày 08/6/2022).

3. Về án phí: Bị cáo Lê Xuân T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/6/2022.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- THA huyện Kiến Xương;
- CA huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Xuân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Xuân